

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BA
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **49/2017/HNGĐ-ST**
Ngày 30 tháng 10 năm 2017
“V/v: *Tranh chấp hôn nhân và gia đình*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Khải

Các Hội thẩm nhân dân:

1, Ông: Hà Công Định.

2, Ông Đào Trung Kiên.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Linh.

Hôm nay, ngày 30 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 158/2017/TLST -HNGĐ ngày 2 tháng 10 năm 2017 về việc *Tranh chấp hôn nhân và gia đình*. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2017/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L - Sinh năm 1993.

Trú tại: Khu 4 Xã Đ, huyện T, tỉnh P;

Bị đơn: Anh Trần Viết T - Sinh năm 1985.

Trú tại: Khu 4 Xã Đ, huyện T, tỉnh P.

chị L và anh T đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện và tại bản tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày:

Chị và anh Trần Viết T kết hôn với nhau ngày 29/10/2012, có tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã Đ, huyện T, tỉnh P. Sau khi kết hôn chị về làm dâu gia đình anh T làm dâu ngay, tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc.

Quá trình vợ chồng sống chung cùng gia đình chồng được 3 năm thì thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn với lý do anh T ham chơi không chịu khó làm ăn, không quan tâm đến gia đình, thường xuyên cờ bạc dẫn đến vợ chồng lạnh nhạt, bất hòa với nhau, chị đã về nhà mẹ đẻ chị ở từ tháng 5/2017 cho đến nay, giữa chị và anh T không còn quan tâm với nhau nữa, nay chị xét thấy tình cảm giữa chị và anh T không thể hàn gắn được chị yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Chị xác định chị và anh T có 2 con chung là Trần Như Ý - Sinh ngày 19/6/2013, cháu Trần Lại P sinh ngày 28/2/2015, hiện nay các cháu đang ở với anh T. Nếu ly hôn chị xin nhận trực tiếp nuôi dưỡng cháu P, còn cháu Ý chị đồng ý để anh T trực tiếp nuôi dưỡng.

Tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp và đất nông nghiệp chị xác định vợ chồng đều không có, chị không yêu cầu giải quyết.

Anh Trần Viết T xác nhận: về cuộc hôn nhân giữa anh và chị L như chị L khai là đúng về thời gian đăng ký kết hôn, về mâu thuẫn vợ chồng anh cho rằng chị L đòi đi làm ăn xa nhưng vì con nhỏ anh không nhất trí để chị L đi, nhưng chị L vẫn kiên quyết đi làm dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng, nay anh xét thấy tình cảm giữa anh và chị L không thể hàn gắn được anh yêu cầu được ly hôn.

Về con chung, như chị L khai là đúng, hiện nay các cháu đang ở với anh, nếu ly hôn anh yêu cầu được trực tiếp nuôi cả hai con chung và không yêu cầu chị L phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ, ruộng đất, công sức, anh xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không đem lại kết quả, tại phiên tòa hôm nay các bên đương sự vẫn giữ nguyên quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

**** Về nội dung tranh chấp:***

Cuộc hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị L và anh Trần Viết T là một hôn nhân hợp pháp, bởi cuộc hôn nhân này được đăng ký kết hôn ngày 29/10/2012, tại trụ sở UBND xã Đ, huyện T, tỉnh P. Vợ chồng chung sống hòa thuận, chị L cho rằng vợ chồng hạnh phúc được 3 năm thì phát sinh mâu thuẫn do anh T hay chơi cờ bạc, không chịu khó lao động, không dành thời gian chăm sóc gia đình, anh T cho rằng mâu thuẫn vợ chồng từ đầu năm 2017 cho đến nay lý do chị L đòi đi làm ăn xa nên vợ

chồng dẫn đến mâu thuẫn, lạnh nhạt, nay anh và chị L đều yêu cầu được ly hôn. Xét việc ly hôn của anh T và chị L là thật tâm bởi mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, hai bên không còn quan tâm với nhau nữa, điều đó chứng tỏ rằng mục đích của cuộc hôn nhân không đạt được, do vậy công nhận thuận tình ly hôn giữa chị L và anh T là phù hợp với điều 55 luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Viết T đều xác nhận có 02 con chung, chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu P, anh T yêu cầu được trực tiếp nuôi cả hai con chung, phía anh T không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con. Xét việc trực tiếp nuôi con của chị L và anh T là thể hiện trách nhiệm của cha mẹ đối với con cái, xét hiện nay các cháu đều đang còn nhỏ, cần được sự chăm sóc, bảo ban, nuôi dưỡng, không nên để một người trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung là có sự khó khăn vất vả hơn, do vậy giao cháu P cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Ý cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với điều kiện thực tế. Xác nhận việc khả năng nuôi con của hai bên, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên kia

Tài sản chung; công nợ và công sức đóng góp và đất nông nghiệp: Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Viết T đều xác nhận không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng điều 55, Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

*** Xử:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Trần Viết T.

- Về con chung: Xử Giao cho chị Nguyễn Thị L được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Trần Lại P sinh ngày 28/2/2015. Giao cho anh Trần Viết T trực tiếp nuôi dưỡng cháu: Trần Như Ý sinh ngày 19/6/2013.

Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên kia.

Hai bên có quyền đi lại chăm sóc và nuôi dạy con chung, không bên nào được ngăn cấm.

- Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp và đất nông nghiệp: Không đề cập giải quyết trong vụ án ly hôn này.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị L đã nộp 300.000.đ tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Ba theo biên lai thu số AA/2015/0003959 ngày 02/10/2017.

Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Viết T đều có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án, đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN, CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ.

NƠI GỬI:

- VKS HUYỆN.
- THA
- LƯU HS+AV
- CÁC ĐƯƠNG SỰ.
- UBND Xã Đ.

Nguyễn Hữu Khải